PHÒNG GIÁO DỤC QUẬN LONG BIÊN

 Trường THCS phúc Lợi

 **NỘI DUNG ÔN TẬP GIỮA** **KÌ I**

 Môn : TIẾNG ANH 9

 Năm học 2022– 2023

**A. phonetics:**

- Stress on content words in sentences

- Stress on pronouns in sentences

- Stress on the verb “ be” in sentences

**B. Vocabulay:**

1. About traditional crafts; places of interest in an area.

2. Problems in cities

3. Adjectives describe teen’s stress and pressure.

**C. Grammar:**

***1. Complex sentences ( adverb clauses)***

 Using conjunction adverbs: Although( though/ eventhough), on order( not) to/ so as ( not) to, in order that/ so that; when , while…

***2. Phrasal verbs:***

- turn up /tɜ:n ʌp/ (phr. v.): xuất hiện, đến

 -set off /set ɒf/ (phr. v.): khởi hành, bắt đầu chuyến đi

 -close down /kləʊz daʊn/ (phr. v.): đóng cửa, ngừng hoạt động

 -pass down /pɑ:s daʊn/ (phr. v.): truyền lại (cho thế hệ sau…)

 -face up to /feɪs ʌp tu/ (phr. v.): đối mặt, giải quyết

 -turn down /tɜ:n daʊn / (phr. v.): từ chối

 -set up /set ʌp/ (phr. v.): thành lập, tạo dựng

 -take over /teɪk əʊvə/ (phr. v.): tiếp quản, kế nhiệm, nối nghiệp

 -live on /lɪv ɒn/ (phr. v.): sống bằng, sống dựa vào

- grow up (ph.v) /ɡrəʊ ʌp/: lớn lên, trưởng thành

- out (adj) /left aʊt/: cảm thấy bị bỏ rơi, bị cô lập

- eat out (v) /iːt aʊt/: ăn ngoài

- pass down (ph.v) /pɑːs ɒn/: truyền lại, kể lại

- deal with :

- look through= read

- bring out= publish

- keep up with= catch up with= keep pace with= stay equal with

- get on ( well) with= have good relationship with smb

- look forward to = N/V-ing

- get over= recover ( from an illness)

- think over = consider

- go over= examine

………………..

***3. Comparisons of adjectives and adverbs***

**\*COMPARATIVE**

**Form:**

S1 + be + (a bit, much, a lot, a little) short adj-er + than + S2

 more + long adj + than +

**Use**: compare 2 things or 2 people

**\*SUPERLATIVE**

**Form:** S + be + the (second, third) + short adj-est +….

 (by far) + the + most + long adj +…..

**Use:**

***4. Reported speech:***

***5. Question words before TO INFINITIVE.***

Ask

Wonder

(not) be sure

(not) know

(not) decide

(not) tell

Have no idea

To -infinitive

how

when

where

who

what

how

whether

***6. Used to***

 S + USED TO + V – infinitive…

S+ TOBE + USED TO + V-ing…

S + GET/ GOT/ + USED TO + V-ing…

**D. Kinds of questions:**

***1. Phonetics:(1,5pts)***

- Find the word which has a different sound in the part underlined

 - Find the word which has a different position of the main stress in each line.

***2. Vocabulary and grammar( 3,5pts)***

-. Choose the best answers

- Find the mistakes:

***3. Reading(2,5pts)***

- Read and Circle the letter next to the word that best fits each space to complete the passage.

- Read and choose the best answers for the questions.

***4. Writing(2,5pts)***

- Choose the sentence that have the same meaning as the root one.

- Complete sentences and choose the correct answer for the root one.

 **GV Nhóm CM duyệt BGH duyệt**

 ***Phạm Thanh Dung***